

Số: 54/2022/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 173/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 ngày 3 ngày 2022 về xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Vì Văn C. Sinh năm 1997. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản Đ, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Hoàng Nguyệt T, sinh năm 1998. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản B, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vì Văn C và chị Hoàng Nguyệt T.

2. C nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm:

Anh Vì Văn C và chị Hoàng Nguyệt T nhất trí thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Anh C và chị T có 01 con chung là cháu Vì Gia B, sinh ngày 16/12/2020. Anh chị thỏa thuận: Chị Hoàng Nguyệt T là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vì Gia B đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Vì Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T do chị T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh C được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản anh thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì được khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

d. Về án phí: Anh Vì Văn C nhận chịu án phí xin ly hôn là 150.000 VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai T Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0001550 ngày 25 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, được trả lại 150.000 VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã M, huyện Mai Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tráng A Tánh